

## Phần I. ĐỌC HIỂU

Câu 1 (0.5đ)	Câu 2 (0.5đ)	Câu 3 (0.5đ)	Câu 4 (0.5đ)	Câu 5 (0.5đ)	Câu 6 (0.5đ)	Câu 7 (0.5đ)	Câu 8 (0.5đ)
C	A	A	D	C	B	A	A

**Câu 1:** Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

- A. Lục bát
- B. Thất ngôn bát cú
- C. Bảy chữ
- D. Tự do

### Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản

Đếm số chữ và số câu trong đoạn trích để xác định thể thơ

### Lời giải chi tiết:

Có 3 khổ thơ, mỗi khổ bốn câu, mỗi câu 7 chữ

→ Thể thơ 7 chữ

→ Đáp án C

**Câu 2:** Bài thơ thuộc phong cách ngôn ngữ nào?

- A. Nghệ thuật
- B. Sinh hoạt
- C. Nghị luận
- D. Biểu cảm

### Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản

Xác định phong cách ngôn ngữ

### Lời giải chi tiết:

Bài thơ thuộc phong cách ngôn ngữ nghệ thuật

→ Đáp án A

**Câu 3:** Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai?

- A. Tôi
- B. Người mẹ
- C. Người con
- D. Tác giả

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ văn bản

Xác định người bộc lộ cảm xúc

**Lời giải chi tiết:**

Nhân vật trữ tình trong bài thơ là “tôi”

→ Đáp án A

**Câu 4:** Từ ngữ, hình ảnh nào trong bài thơ đánh thức kỉ niệm về người mẹ?

- A. Áo đỏ
- B. Giậu phơi
- C. Tay áo
- D. Gà trưa gáy

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý những từ ngữ hình ảnh gợi nhớ kỉ niệm về người mẹ

**Lời giải chi tiết:**

*Mỗi lần nắng mới hắt bên song,*

*Xao xác, gà trưa gáy náo nùng,*

*Lòng rười buồn theo thời dĩ vãng,*

Những từ ngữ, hình ảnh gợi nhớ kỉ niệm về người mẹ: nắng mới hắt bên song, gà trưa gáy

→ Đáp án D

**Câu 5:** Các từ láy được sử dụng trong bài thơ trên là gì?

- A. Xao xác, nảo nùng, thiếu thời
- B. Nảo nùng, thiếu thời, mừng tượng
- C. Xao xác, nảo nùng, chập chờn
- D. Xao xác, nảo nùng, nắng mới

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ văn bản

Xác định các từ láy có trong bài thơ

**Lời giải chi tiết:**

Các từ láy có trong bài: Xao xác, nảo nùng, chập chờn

→ Đáp án C

**Câu 6:** Tâm trạng của nhân vật trữ tình trong bài thơ trên hiện lên như thế nào?

- A. Hối hận, luyến tiếc
- B. Vui mừng, sung sướng
- C. Dửng dưng, lạnh lùng
- D. Buồn nhớ, khắc khoải

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ văn bản

Xác định tâm trạng của nhân vật trữ tình

**Lời giải chi tiết:**

Từ hình ảnh nắng mới và tiếng gà gáy đã làm nhân vật trữ tình nhớ lại những kỉ niệm về mẹ

→ Đáp án D

**Câu 7:** Câu thơ “Nét cười đen nhánh sau tay áo” gợi lên điều gì về người mẹ?

- A. Vẻ đẹp mềm mại, duyên dáng, quyến rũ
- B. Vẻ đẹp truyền thống, rạng rỡ, tỏa sáng

C. Vẻ đẹp sang trọng, kiêu sa, thanh thoát

D. Vẻ đẹp giản dị, mộc mạc, chân chất

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ văn bản

**Lời giải chi tiết:**

Câu thơ “Nét cười đen nhánh sau tay áo” gợi lên vẻ đẹp truyền thống, kín đáo, rạng rỡ, tỏa sáng

→ Đáp án B

**Câu 8:** Tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa được sử dụng trong câu thơ “Mỗi lần nắng mới reo ngoài nội” làm cho hình ảnh “nắng mới”:

A. Sinh động, có hồn, góp phần thể hiện khung cảnh tươi sáng, ấm áp và niềm vui của trẻ thơ trong những ngày bên mẹ.

B. Cụ thể, nổi bật, góp phần thể hiện khung cảnh tươi sáng, ấm áp và niềm vui của trẻ thơ trong những ngày bên mẹ.

C. Sinh động, có hồn, góp phần thể hiện bức tranh thiên nhiên tràn đầy sức sống, tươi mới và rộn ràng.

D. Cụ thể, sinh động, góp phần thể hiện bức tranh thiên nhiên trong trẻo, thanh bình.

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ văn bản

Chỉ ra và phân tích biện pháp tu từ nhân hóa được sử dụng trong câu thơ

**Lời giải chi tiết:**

Biện pháp tu từ nhân hoá: Nắng mới reo

Tác dụng: Làm cho câu thơ trở nên sinh động, có hồn, góp phần thể hiện khung cảnh tươi sáng, ấm áp và niềm vui của trẻ thơ trong những ngày bên mẹ.

→ Đáp án A

**Câu 9:** Nêu nội dung chính của đoạn thơ?

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ văn bản

Xác định nội dung chính của văn bản

**Lời giải chi tiết:**

Nội dung chính của bài thơ là kỉ niệm kí ức của tác giả về người mẹ thân yêu của mình gắn liền với sự biết ơn, tình yêu tha thiết.

**Câu 10:** Nhận xét của em về mối quan hệ giữa "nắng mới" và "mẹ tôi" trong bài thơ?

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ văn bản

Xác định nội dung chính của văn bản.

Chỉ ra mối quan hệ giữa “nắng mới” và “mẹ tôi”

**Lời giải chi tiết:**

Mối quan hệ giữa “nắng mới” và “mẹ tôi” trong bài thơ: Nắng mới là hình ảnh gắn liền với những kỉ ức về mẹ, gần gũi, thân thuộc. Nắng mới tượng trưng cho người mẹ nên mỗi lần nhìn thấy nắng mới, tác giả đều liên tưởng tới mẹ của mình.

**II. VIẾT (4đ)**

Viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của tác phẩm *Nắng mới* của Lưu Trọng Lư.

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ văn bản

Dựa vào kiến thức và kĩ năng đã học để thực hiện bài văn

**Lời giải chi tiết:**

Viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của tác phẩm <i>Nắng mới</i> của Lưu Trọng Lư.		
Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	- Dẫn dắt và nêu vấn đề cần bàn luận - Ý kiến cá nhân người viết với hiện tượng/vấn đề

<b>Thân bài</b>	2,5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm, giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm.</li> <li>- Giá trị về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Về nội dung, bài thơ làm nổi bật hình ảnh người mẹ với những vẻ đẹp hiện lên trong tâm tưởng và tình cảm của nhân vật trữ tình...</li> <li>+ Về nghệ thuật, <i>Nắng mới</i> là một trong những tác phẩm tiêu biểu cho hình thức Thơ mới, sử dụng thể thơ bảy chữ; từ ngữ giản dị, gần gũi, gợi cảm mang màu sắc Bắc Bộ; giọng điệu nhẹ nhàng, tha thiết; sử dụng linh hoạt các biện pháp tu từ,...</li> </ul> </li> <li>- Nêu được thông điệp rút ra từ bài thơ: Bài thơ là nỗi nhớ của nhân vật trữ tình đối với người mẹ của mình; thể hiện giá trị đạo đức truyền thống uống nước nhớ nguồn, hiếu thuận của người Việt Nam.</li> </ul>
<b>Kết bài</b>	0,5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khẳng định lại vấn đề</li> </ul>
<b>Yêu cầu khác</b>	0,5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i></li> <li>- Diễn đạt rõ ràng, gãy gọn, có yếu tố biểu cảm. Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</li> <li>- Sử dụng từ ngữ, câu văn có sự liên kết các luận điểm, giữa bằng chứng và lí lẽ đảm bảo sự mạch lạc.</li> </ul>